

Số: 47/2018/QĐST-HNGĐ

Ba Đồn, ngày 15 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 56/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: thôn H, xã H, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc L - Sinh năm 1978.

Địa chỉ: thôn H, xã H, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Khắc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên đương sự thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hồng S, sinh ngày 28/12/2001 và Nguyễn Hồng Q, sinh ngày 30/6/2005. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho anh Nguyễn Khắc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị D có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), kể từ tháng 7/2018 cho đến khi hai con đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung : Hai bên thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thoả thuận chị Nguyễn Thị D nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002170, ngày 10 tháng 4 năm 2018. Chị D đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu